

## BẢNG MINH HỌA QUYỀN LỢI HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM SẢN PHẨM BẢO THỊNH VƯỢNG

*Tài chính vững vàng, an toàn cuộc sống*

Bạn sắp bước sang tuổi 30 với nhiều dự định cho một chặng đường mới.

Bạn là bậc cha mẹ đang lo lắng xây dựng kế hoạch giáo dục cho tương lai con trẻ.

Bạn đang ở tuổi trung niên với nguồn thu nhập ổn định và chuẩn bị tiết kiệm cho giai đoạn hưu trí.

Mỗi giai đoạn của cuộc đời đều gắn liền với những kế hoạch riêng, đừng để những rủi ro và sự lo lắng về tài chính khiến những dự định, ước mơ của bạn tan biến.

Bảo Thịnh Vượng là giải pháp tiết kiệm hiệu quả giúp bạn đạt được những kế hoạch, dự định đã đặt ra và bảo vệ nguồn tài chính của gia đình trong suốt 15 năm nhưng chỉ đóng phí trong 05 năm.

**Bên mua bảo hiểm:** A  
Tuổi: 35  
Giới tính: Nam  
CMND/Hộ chiếu:  
Địa chỉ liên hệ:

Người lập: LÂM THANH THẢO  
Mã số: IQH7  
Ngày lập: 18/03/2020  
Chi nhánh: AP  
Điện thoại: 999999999  
Địa chỉ Email: TEST@SUNLIFE.COM.VN



Người được bảo hiểm (NĐBH)	Tuổi - Giới tính	Nhóm nghề nghiệp	Sản phẩm bảo hiểm	Số tiền bảo hiểm (Đồng)	Thời hạn bảo hiểm (Năm)	Thời hạn đóng phí (Năm)	Phí bảo hiểm năm (Đồng)
A	35 - Nam	2	<b>Bảo Thịnh Vượng (Sản phẩm chính)</b>	<b>500.000.000</b>	<b>15</b>	<b>5</b>	<b>54.000.000</b>

Phí bảo hiểm theo định kỳ đóng phí (Đồng)	Quý	Nửa năm	Năm
Phí bảo hiểm của sản phẩm chính	14.580.000	28.620.000	54.000.000
Tổng phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bổ sung	0	0	0
<b>Tổng phí bảo hiểm</b>	<input type="radio"/> <b>14.580.000</b>	<input type="radio"/> <b>28.620.000</b>	<input checked="" type="radio"/> <b>54.000.000</b>

Năm hợp đồng	Tuổi	Phí bảo hiểm quy năm	Tổng phí bảo hiểm đã đóng	Quyền lợi đảm bảo		Giá trị hoàn lại tại mức lãi suất minh họa 6%/năm (1)	Giá trị hoàn lại tại mức lãi suất minh họa 8%/năm (1)	Quyền lợi tiền mặt định kỳ	
				Quyền lợi bảo hiểm tử vong/TTTBVV	Giá trị hoàn lại (1)			Quyền lợi tiền mặt định kỳ đảm bảo	Quyền lợi tiền mặt định kỳ tích lũy (2)
1	35	54.000	54.000	500.000	-	-	-	-	-
2	36	54.000	108.000	500.000	75.765	76.847	79.032	-	-
3	37	54.000	162.000	500.000	121.743	124.059	128.779	-	-
4	38	54.000	216.000	500.000	179.535	183.851	192.729	-	-
5	39	54.000	270.000	500.000	235.903	242.745	256.958	10.800	10.800
6	40			500.000	243.141	257.563	277.918	-	11.502
7	41			500.000	250.579	273.325	300.675	-	12.250
8	42			500.000	258.222	290.099	325.395	-	13.046
9	43			500.000	266.072	307.956	352.261	-	13.894
10	44			500.000	274.137	326.980	381.479	10.800	25.597
11	45			500.000	282.427	347.258	413.278	-	27.261
12	46			500.000	290.944	368.887	447.910	-	29.033
13	47			500.000	299.701	391.977	485.657	-	30.920
14	48			500.000	308.707	416.643	526.775	-	32.930
15	49			500.000	317.966	443.016	571.401	10.800	45.870

**Tổng phí bảo hiểm 270.000**

**Tổng Quyền lợi đáo hạn nếu nhận Quyền lợi tiền mặt định kỳ đúng hạn 317.966 443.016 571.401**

**Tổng Quyền lợi đáo hạn nếu để lại Quyền lợi tiền mặt định kỳ tại Công ty để hưởng lãi (2) 488.886 617.271**

**Ghi chú:**

- (1) Giá trị hoàn lại là số tiền mà Quý khách sẽ nhận được nếu hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hoặc tại thời điểm đáo hạn.
- (2) Quý khách có quyền rút quyền lợi tiền mặt định kỳ khi đến hạn hoặc gửi số tiền đó tại Công ty để được hưởng mức lãi suất do Công ty quy định vào từng thời điểm. Cho mục đích minh họa, quyền lợi tiền mặt định kỳ tích lũy được giả định ở mức lãi suất 6.5%/năm.
- Các giá trị quyền lợi hợp đồng được minh họa trên không bao gồm chi phí và quyền lợi bảo hiểm của (các) sản phẩm bổ sung (nếu có).

Tôi, **Bên mua bảo hiểm**, ký tên vào Bảng minh họa này, cam kết rằng đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với những nội dung đề cập sau đây:

1. Tôi được Tư vấn tài chính của Sun Life Việt Nam giải thích rõ về Bảng minh họa này, các quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm của sản phẩm chính và sản phẩm bổ sung (nếu có).
2. Bảng minh họa này được tính toán dựa trên điều kiện Người được bảo hiểm được thẩm định ở mức rủi ro chuẩn. Phí bảo hiểm thực tế sẽ tùy thuộc vào kết quả thẩm định và có thể làm thay đổi Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm.
3. Giá trị hoàn lại thực tế của Hợp đồng tùy thuộc vào mức lãi suất đầu tư thực tế được Công ty công bố nhưng không thấp hơn Giá trị hoàn lại đảm bảo. Giá trị hoàn lại tại mức lãi suất minh họa là không đảm bảo.
4. Đây là sản phẩm bảo hiểm không phân chia lợi nhuận.
5. Phí bảo hiểm được đóng theo các phương thức được quy định bởi công ty tại từng thời điểm. Trong trường hợp được sự chấp thuận của Bộ Tài chính, Công ty có thể thay đổi mức phí của các sản phẩm bảo hiểm bổ sung. Tuy nhiên, mức phí mới chỉ được áp dụng vào Ngày kỷ niệm hợp đồng và Công ty sẽ thông báo trước 03 (ba) tháng cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản.
6. Bảng minh họa này chỉ có giá trị sử dụng khi có đầy đủ số trang và không được xem như là Hợp đồng bảo hiểm hay đề nghị giao kết hợp đồng.

Ngày..... Tháng..... Năm.....

[Họ và tên Bên mua bảo hiểm (viết bằng chữ thường)]

Tôi, **Tư vấn Tài chính**, ký tên vào Bảng minh họa này, cam kết rằng đã phân tích nhu cầu tài chính, tư vấn giải pháp bảo hiểm phù hợp và giải thích Bảng minh họa này với Bên mua bảo hiểm nêu trên một cách đầy đủ, rõ ràng, cụ thể và trung thực. Tôi xác nhận chữ ký trên đây được ký trước sự chứng kiến của tôi và theo sự hiểu biết của tôi đó là chữ ký của Bên mua bảo hiểm của Bảng minh họa này.

Ngày..... Tháng..... Năm.....

[Họ và tên Tư vấn tài chính (viết bằng chữ thường)]